ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Phòng chống thiên tai giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2163/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Chương I
CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ LẬP KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 66 /2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều.

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ Quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng chống thiên tai;

Căn cứ Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

Căn cứ Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 01/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ của về triển khai một số cấp bách để chủ động ứng phó thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 553/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030";

Căn cứ Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Căn cứ Thông tư số 05/2016/TT-BKH-ĐT ngày 06/6/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, kinh tế - xã hội.

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương.

Chương II
MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU LẬP KẾ HOẠCH

1. Mục đích

Nhằm chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó kịp thời, hiệu quả giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội của thành phố.

Các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã biết được vai trò, trách nhiệm thực hiện hoặc phối hợp hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch.

Nâng cao năng lực và nhận thức của các cán bộ làm công tác phòng chống thiên tai và cộng đồng để chủ động phòng chống thiên tai. Xây dựng một xã hội an toàn trước thiên tai.

Phấn đấu hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản của nhà nước và người dân.

Huy động nguồn lực tại địa phương và sự hỗ trợ của chính quyền cấp trên, các tổ chức và nhân dân để thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch.

Phát huy tinh thần trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống thiên tai của chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể từ thành phố đến các phường, xã và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị.

2. Yêu cầu

- Nhằm tuyên truyền, giáo dục, cung cấp kiến thức về phòng, chống thiên tai và tác động của nó đến an toàn tính mạng và tài sản của người dân trên toàn địa bàn thành phố.

- Xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thuộc địa bàn trong hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định của pháp luật.

- Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra. Đồng thời khắc phục nhanh và có hiệu quả sau thiên tai.

- Quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm "năm tại chỗ" (Chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện – vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ và tự quản tại chỗ).

- Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai có hiệu quả.

- Nâng cao nhận thức cộng động trong " Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng" để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, chống thiên tai của toàn dân trên địa bàn thành phố.

- Cung cấp thông tin việc lồng ghép vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Chương III
ĐẶC ĐIỂM CHUNG VỀ TỰ NHIÊN, DÂN SINH, KINH TẾ - XÃ HỘI, CƠ SỞ HẠ TẦNG

1. Vị trí địa lý

Thành phố Long Khánh được thành lập theo Nghị quyết số 673/NQ-UBTVQH14 ngày 10/4/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập, giải thể, điều chỉnh địa giới hành chính một số đơn vị hành chính cấp xã và thành lập thành phố Long Khánh thuộc tỉnh Đồng Nai.

Thành phố Long Khánh cách thành phố Biên Hòa 50 km, phía Bắc giáp huyện Định Quán, phía Nam giáp huyện Cẩm Mỹ, phía Đông giáp huyện Xuân Lộc và phía Tây giáp huyện Thống Nhất. Long Khánh là đô thị cửa ngõ phía Đông Bắc của tỉnh Đồng Nai. Có tổng diện tích tự nhiên 194,09 km^2, chiếm 3,3% diện tích tự nhiên toàn tỉnh, bao gồm 15 đơn vị hành chính (11 phường và 04 xã).

Long Khánh chính là cửa ngõ phía Đông của tỉnh Đồng Nai và Thành phố Hồ Chí Minh – trung tâm kinh tế lớn nhất cả nước, là nơi hội tụ các đầu mối giao thông quan trọng như: quốc lộ 1A, quốc lộ 56 đi Bà Rịa - Vũng Tàu, đường sắt Bắc - Nam, đường cao tốc TP.HCM - Long Thành - Dầu Giây nối thành phố với các trung tâm kinh tế lớn của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, khu vực Nam Tây Nguyên, duyên hải Nam Trung Bộ. Vì vậy, rất thuận lợi trong phát triển kinh tế - xã hội.

2. Đặc điểm địa hình, địa chất

Độ cao trung bình so với mặt nước biển là 150m, địa hình thấp dần từ Đông Bắc sang Tây Nam, trên địa bàn thành phố có vài ngọn núi thấp: núi Nứa (Xuân Lập), đèo Mẹ bồng con (Suối Tre – Xuân Lập). Nhìn chung, thành phố Long Khánh có địa hình tương đối bằng phẳng.

3. Đặc điểm khí tượng, thủy văn

Thành phố Long Khánh nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, cận xích đạo với những đặc trưng chính như: khí hậu phân hóa thành hai mùa mưa - khô rõ rệt; số giờ nắng nhiều (2600 -2700 giờ/năm), lượng mưa lớn (2139 mm/năm), nhưng phân hóa sâu sắc theo mùa.

- Nhiệt độ không khí cao đều trong năm, trung bình 25,4^{0}C. Tháng có nhiệt độ cao nhất là tháng 4 (trung bình 27-28,6^{0}C, cao nhất tuyệt đối là 34-35^{0}C). Tháng có nhiệt độ thấp nhất là tháng 12 và tháng 1 (trung bình 24-25^{0}C C, thấp nhất tuyệt đối là 19-20^{0}C), độ ẩm không khí trung bình 85%, mùa khô 75-80%.

- Lượng mưa trung bình hàng năm 2.174 mm, trong mùa mưa từ tháng 5-11, lượng mưa chiếm tới 90% so với cả năm. Đặc biệt mưa tập trung cao vào các tháng 7, 8, 9, 10.

- Các suối trên địa bàn thành phố Long Khánh đều ngắn và không sâu, về mùa nắng không có nước nên khả năng cung cấp nguồn nước mặt phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp bị hạn chế. Tuy khó khăn về nguồn nước mặt, nhưng có được thuận lợi về nguồn nước ngầm, nền địa chất là đất bazan có khả

năng giữ nước tốt, làm cho trữ lượng nước ngầm khá lớn, có thể khai thác với lưu lượng cho mỗi lỗ khoan từ 500-600 m^3/ngày, cơ bản đáp ứng được nhu cầu cấp nước trước mắt cho sinh hoạt và một phần cho sản xuất nông nghiệp.

Nhằm hạn chế khai thác nguồn nước ngầm, hiện nay thành phố đang triển khai xây dựng hồ chứa nước Cầu Dầu xã Hàng Gòn và nâng cấp, sửa chữa hồ chứa nước Suối Tre, phường Suối Tre.

4. Dân sinh, kinh tế - xã hội

Với chiến lược là vùng kinh tế trọng điểm phía Nam của tỉnh, với tổng diện tích tự nhiên 194,09 km^2, chiếm 3,3% diện tích tự nhiên toàn tỉnh, bao gồm 15 đơn vị hành chính (11 phường và 4 xã); tổng dân số 157.841 người, mật độ bình quân 813 người/ km^2; trong đó dân số thành thị chiếm khoảng 59,8%, dân số nông thôn chiếm 40,2%.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên năm 2020 là 1%.
- Tỷ lệ hộ sử dụng lưới điện quốc gia 99,8%.
- Tỷ lệ dân cư thành thị sử dụng nước sạch đạt tiêu chuẩn QC 02 là 99,5% và tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước sạch đạt tiêu chuẩn QC 02 là 92%.
- Tỷ lệ che phủ cây xanh 72%.
- Giải quyết việc làm hơn 4.000 lao động .
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 73,21%; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề 70%.
- Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động 100% phường, xã đạt Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011 - 2020.
- Trạm y tế có bác sĩ phục vụ: 100%.
- Số bác sĩ/1 vạn dân: 13,43 bác sĩ.
- Số giường bệnh/1 vạn dân: 65,89 giường.
- Thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 100%.
- Thu gom và xử lý chất thải y tế đạt: 100% .
- Thu gom và xử lý chất thải nguy hại đạt 100%.
- 100% hộ gia đình có máy thu hình xem được truyền hình.
- Số thuê bao băng rộng trên 100 dân đến năm 2020 đạt 76,6%.

Giá trị sản xuất của ngành công nghiệp năm 2020 đạt 11.865,8 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch và tăng 17,1% so với năm 2019. Giá trị sản xuất của ngành xây dựng đạt 5.846,9 tỷ đồng, đạt 101,2% kế hoạch và tăng 18,5% so với năm 2019. Giá trị sản xuất của ngành nông nghiệp đạt 1.703,2 tỷ đồng, đạt 100,1% kế hoạch và tăng 5,8% so với năm 2019. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 62.310 tỷ đồng, đạt 100% so kế hoạch và tăng 23,2% so năm 2019. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, tăng tỷ trọng ngành thương mại - dịch vụ, công nghiệp, xây dựng, giảm tỷ trọng ngành nông nghiệp. Việc huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển sản xuất, đầu tư hệ thống hạ tầng kinh tế kỹ thuật, đặc biệt là đầu tư các công trình trọng điểm, kết cấu hạ tầng nông thôn, hạ tầng đô thị đã đem lại hiệu quả tích cực, tạo tiền đề cho phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội. Tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả chương

trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; năm 2014 có 9/9 xã được UBND tỉnh Đồng Nai công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, thành phố Long Khánh được Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận thành phố đạt chuẩn nông thôn mới và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới nâng cao năm 2019.

5. Cơ sở hạ tầng

5.1. Nhà ở, khu dân cư, công nghiệp

Theo kết quả điều tra nhà ở, toàn thành phố có khoảng 4,08 triệu m^2 nhà ở, trong đó nhà ở kiên cố và bán kiên cố chiếm 97%, trên toàn thành phố không còn nhà tạm, nhà dột nát. Trong những năm qua, thành phố không ngừng quan tâm đến các hộ nghèo, hộ chính sách, hàng năm vận động từ các nguồn quỹ, các mạnh thường quân xây dựng các nhà tình thương, tình nghĩa. Dịch vụ nhà trọ, nhà ở cho người lao động và học sinh không ngừng phát triển, đáp ứng được nhu cầu của người lao động tại các khu công nghiệp và học sinh các trường trên địa bàn thành phố.

Đối với dự án khu nhà ở: UBND thành phố Long Khánh đã phê duyệt Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị mới xã Xuân Tân (nay là phường Xuân Tân) với quy mô diện tích 62,85ha, hiện nay đang mời gọi các nhà đầu tư tham gia đầu tư; dự án Khu dân cư phường Xuân Trung do Công ty Cổ phần Intimex Việt Nam làm chủ đầu tư đang triển khai các thủ tục để đầu tư xây dựng; dự án đầu tư xây dựng Khu gia đình cán bộ chiến sỹ Quân khu 7 tại phường Bảo Vinh đang thực hiện các bước để đầu tư xây dựng; dự án khu nhà ở xã hội tại phường Bảo Vinh (quy mô khoảng 17ha), hiện nay Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng Thành Thắng - Chủ đầu tư đang triển khai thực hiện theo Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được duyệt. Ngoài ra, tại các khu dân cư tập trung, nhà ở riêng lẻ được các chủ đầu tư và hộ gia đình cải tạo chỉnh trang theo quy hoạch và Quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc đô thị được duyệt.

Khu Tái định cư xã Bảo Vinh (nay là phường Bảo Vinh) đã hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng (giai đoạn 1) với quy mô là 18ha nhằm phục vụ nhu cầu tái định cư của các hộ dân bị giải tỏa trắng để thực hiện dự án trên địa bàn; đồng thời tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đối với các thửa đất thuộc Khu tái định cư phường BảoVinh nhằm tạo nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng trên địa bàn. Hiện nay đang tiếp tục triển khai hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng giai đoạn 2.

Trên địa bàn thành phố có hai khu công nghiệp Long Khánh, Suối Tre đã thu hút được 61 nhà đầu tư với tổng diện tích cho thuê 263,62 ha (đạt 96,2%), tình hình hoạt động tại 02 khu công nghiệp tiếp tục phát triển, chú trọng ưu tiên các nhà đầu tư có công nghệ kỹ thuật cao, không gây ô nhiễm môi trường; khu công nghiệp Long Khánh đến nay có 43 nhà đầu tư (24 nhà đầu tư trong nước và 19 nhà đầu tư nước ngoài) với tổng diện tích cho thuê là 169,82 ha(đạt 95,8%); khu công nghiệp Suối Tre đến nay có 18 nhà đầu tư (6 nhà đầu tư trong nước và 12 nhà đầu tư nước ngoài) với tổng diện tích cho thuê là 93,8 ha (đạt 97%); tạo việc làm cho gần 20.000 lao động tại địa phương và các vùng lân cận.

Hiện nay, thành phố đang lập tờ trình kiến nghị UBND tỉnh thành lập khu công nghiệp Hàng Gòn với diện tích khoảng 300ha.

5.2. Cơ sở giáo dục - đào tạo

Mạng lưới trường lớp được phân bố đều khắp địa bàn từ nội ô thành phố đến các xã, đến nay thành phố 59 cơ sở giáo dục, 100% đơn vị trường THCS có phòng máy riêng giảng dạy cho học sinh, hầu hết các trường đều có trang bị thiết bị tiên tiến để phục vụ cho công tác dạy và học, trên 70% cơ sở được xây dựng kiên cố, khang trang. Quan tâm xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, đến nay có 40/47 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 85,1%; trong đó trường THPT Long Khánh được xây dựng theo hướng trường trọng điểm chất lượng cao của tỉnh. Tỷ lệ huy động học sinh ra lớp hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu. Ngoài ra trên địa bàn thành phố còn có 01 Trung tâm Giáo dục thường xuyên – Giáo dục nghề nghiệp, các trung tâm ngoại ngữ, tin học.

Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thành phố được hợp nhất tổ chức, mở rộng hoạt động liên kết với các trường Đại học, Cao đẳng của tỉnh mở các lớp đào tạo kế toán, tin học…. Trung tâm đã mở ra đào tạo một số ngành nghề như: May công nghiệp, điện gia dụng, điện công nghiệp… góp phần cung ứng nguồn nhân lực có tay nghề cho các công ty, xí nghiệp trong và ngoài địa bàn.

5.3. Cơ sở Y tế

Mạng lưới y tế trên địa bàn thành phố hiện có: Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh quy mô 900 giường với 356 y, bác sĩ; Bệnh viện Đa khoa Cao su Đồng Nai quy mô 140 giường với 37 y, bác sĩ; Trung tâm Y tế thành phố với 23 y, bác sĩ; 15 Trạm Y tế phường, xã quy mô 01 giường/trạm với 64 y, bác sĩ và 58/58 nhân viên y tế khu phố, ấp; ngoài ra lực lượng y tế tư nhân có 197 cơ sở, trong đó có 02 phòng khám đa khoa tư nhân quy mô 25 giường (Phòng khám đa khoa Ái Nghĩa Long Khánh và Phòng khám đa khoa Sài Gòn - Long Khánh), 01 cơ sở sản xuất Đông dược Hòa Thuận Đường và 01 Công ty trách nhiệm hữu hạn Dược phẩm dược liệu Bình Hòa tạo thành mạng lưới bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân rộng khắp trên toàn địa bàn thành phố. Tổng số giường bệnh của 02 bệnh viện trên địa bàn thành phố là 1.040 giường, đạt 65,96 giường bệnh/vạn dân; số bác sỹ đạt 13,44/vạn dân; xe cứu thương 07 và tổ cấp cứu 27.

Đến nay, 15/15 phường, xã được công nhận đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến 2020 của Bộ Y tế, tỷ lệ đạt 100%. Hiện 100% phường, xã đều có Trạm Y tế được xây dựng kiên cố; 100% Trạm có các chức danh tối thiểu cần thiết đảm bảo các mặt hoạt động chuyên môn như: bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, nữ hộ sinh hoặc y sỹ sản nhi, dược sỹ, cán bộ dân số, cán bộ chuyên trách đông y phục vụ; 100% khu phố, ấp có nhân viên y tế hoạt động.

5.4. Hệ thống đường giao thông

Có 02 tuyến đường quốc lộ chạy qua trên địa bàn thành phố với tổng chiều dài 19,3km, trong đó: Quốc lộ 1A dài 13,9 km, quốc lộ 56 dài 5,4km; tuyến đường sắt chạy qua trên địa bàn thành phố với chiều dài 13 km.

Hoàn thành việc đầu tư, nâng cấp tất cả các tuyến đường chính của thành phố đã góp phần chỉnh trang đô thị, thúc đẩy kinh tế thành phố phát triển; hiện nay, hệ thống đường giao thông đô thị đã được nhựa hoá 98,2% (55,05km/56,06km); đường liên xã và đường trục chính các xã bê tông hoá, nhựa hoá đạt 100% (tương đương 105km/105km). Hệ thống các tuyến đường giao thông ở xã đã hoàn thành các tiêu chí giao thông theo quy định của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 tỉnh Đồng Nai. Hệ thống giao thông đường sắt đáp ứng được nhu cầu vận chuyển hàng hóa tuyến Bắc – Nam; hệ thống bến xe đáp ứng được nhu cầu của hành khách và vận chuyển hàng hóa, làm cho bộ mặt thành phố Long Khánh đổi thay tích cực, ngày càng văn minh, hiện đại, đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển của nhân dân.

Hiện nay thành phố đang thi công nâng cấp đường Suối Chồn - Bàu Cối, đường qua khu đô thị mới từ đường Nguyễn Trãi đến đường Lê Hồng Phong,...; đồng thời tập trung triển khai lập hồ sơ đầu tư xây dựng nâng cấp các tuyến đường như đường Bình Lộc - Tín Nghĩa, đường Nguyễn Trãi, đường Duy Tân, đường Hoàng Diệu, đường Hồ Thị Hương, đường Võ Duy Dương, đường Trần Thượng Xuyên, đường Huỳnh Văn Nghệ, đường Vành đai thành phố, tuyến Cách Mạng Tháng Tám nối dài, đường Nguyễn Thị Minh Khai nối dài… Tổ chức thực hiện duy tu, sửa chữa một số tuyến đường giao thông liên xã và đường nội ô thành phố để đảm bảo nhu cầu đi lại cho người dân.

5.5. Tiêu thoát nước - thủy lợi và hệ thống cấp nước

Trong quá trình triển khai một số dự án trên địa bàn thành phố đã đầu tư đồng bộ hệ thống thoát nước mưa và đường giao thông, đáp ứng khả năng tiêu thoát nước tại khu vực. Tuy nhiên đối với một số tuyến đường hiện hữu thì hệ thống thoát nước đã xuống cấp, trong khi đó lưu lượng nước thoát tăng và hệ thống thoát nước chưa đáp ứng khả năng thoát nước nên xảy ra tình trạng ngập úng cục bộ mỗi khi trời mưa lớn kéo dài. Tình trạng này chủ yếu tập trung trên tuyến đường Hùng Vương (đường trục chính của nội ô thành phố) và một số vị trí cục bộ khác. Hiện nay, UBND thành phố đang triển khai thực hiện một số dự án như: nâng cấp đường Hùng Vương, chống ngập khu vực Suối Cải, dự án thoát lũ Bình Lộc… nhằm khắc phục tình trạng trên.

Trên địa bàn thành phố có 09 công trình thủy lợi cùng hệ thống kênh mương dài 16.173 m cung cấp nước tưới cho khoảng 880ha lúa (03 vụ), 117ha hoa màu và hơn 70ha cây lâu năm. Các công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố đã và đang phát huy hiệu quả, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Trên địa bàn thành phố có hệ thống cấp nước của Công ty Cổ phần cấp nước Long Khánh cung cấp nước sinh hoạt và sản xuất cho các phường nội ô và một số phường, xã lân cận, cùng với 04 công trình cấp nước tập trung tại các phường và 05 công trình cấp nước nông thôn.

Ngoài ra hiện nay trên địa bàn thành phố đang triển khai thực hiện xây dựng mới, nâng cấp sửa chữa 02 hồ (hồ Suối Tre dung tích: 1,781 triệu m^3, hồ Cầu Dầu dung tích: 3,759 triệu m^3), hiện 02 công trình chuẩn bị đưa vào khai thác sử dụng.

5.6. Hệ thống điện

Hệ thống lưới điện được đầu tư xây dựng khá đồng bộ, đảm bảo cung cấp điện ổn định, liên tục; thực hiện tốt các biện pháp bảo dưỡng định kỳ đường dây, các trạm biến áp và thiết bị đóng cắt, qua đó đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội; duy trì tỷ lệ hộ dùng điện hàng năm bình quân đạt 99,8%.

Hiện nay, toàn bộ thành phố được cấp điện từ trạm 110KV Long Khánh, hiện trạng đường điện trên địa bàn thành phố có 357,9 km lưới điện trung thế, 501,3 km lưới điện hạ thế, lắp đặt 903 Trạm biến áp với tổng dung lượng 198.692 KVA.

Đã triển khai đầu tư ngầm hóa, thu gọn cáp viễn thông và lưới điện trên các tuyến đường: Cách Mạng Tháng Tám, Nguyễn Thị Minh Khai, Hùng Vương, Nguyễn Trãi, Hồ Thị Hương và các tuyến đường chính trên địa bàn thành phố với khoảng 11km ngầm hóa và 25km bó gọn; từng bước thực hiện ngầm hóa, bó gọn toàn bộ hệ thống cáp viễn thông và lưới điện đang treo nổi nhằm đảm bảo an toàn và mỹ quan đô thị thành phố Long Khánh.

Đồng thời triển khai các quy định của pháp luật về tăng cường thực hiện tiết kiệm điện; lập kế hoạch mua sắm, thay thế các thiết bị cũ, lạc hậu, vận hàng kém ổn định, từng bước đầu tư chuyển đổi đèn chiếu sáng công cộng từ đèn Sodium sang đèn Led nhằm tiết kiệm năng lượng, giảm lượng phát thải khí cacbon ra môi trường và tiết kiệm ngân sách cho thành phố Long Khánh trong việc chi trả tiền điện chiếu sáng hàng năm.

5.7. Hệ thống thoát nước mặt

Hiện nay thành phố Long Khánh có hệ thống thoát nước mưa và nước thải sử dụng chung, chưa có hệ thống xử lý riêng. Do đó thành phố đang triển khai xây dựng mới các tuyến ống thoát nước trên các tuyến đường mở mới và đường nâng cấp cải tạo như tuyến vành đai, Võ Duy Dương, Lương Định Của. Xây dựng hệ thống thoát nước mưa riêng cho khu vực nội thị hiện hữu; đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải của thành phố.

Riêng đối với các khu công nghiệp đã xây dựng hệ thống thoát nước mưa và nước thải riêng.

5.8. Hệ thống thông tin cảnh báo thiên tai

Hiện nay toàn thành phố có 01 Trạm khí tượng là đơn vị theo dõi. Các yếu tố quan trắc: Nhiệt độ; Ẩm độ; Mưa; Nắng; Gió; Bốc hơi.

5.9. Thông tin liên lạc, công nghệ thông tin

Toàn thành phố Long Khánh có 03 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ với 01 bưu cục, 15 điểm bưu điện văn hoá, 01 đại lý và thùng thư công cộng và 01 trung tâm viễn thông. Hạ tầng mạng lưới viễn thông đã được triển khai đến tất cả các xã vùng sâu, vùng xa, đáp ứng mọi nhu cầu thông tin liên lạc cho các cơ quan Đảng, chính quyền và người dân trên địa bàn thành phố. Mạng lưới viễn thông gồm 02 tổng đài kỹ thuật số các loại, mạng truyền dẫn cáp quang trên 600 km các loại đã kết nối đến tất cả các xã phường trên địa bàn thành phố với dung lượng 20 GB.

Mạng lưới truyền thanh hiện trên địa bàn thành phố có 01 đài truyền thanh thành phố và 15 đài truyền thanh của 15 phường, xã và 349 cụm loa (thành phố: 32 cụm không dây, 08 cụm có dây; phường, xã: 309 cụm).

Công nghệ thông tin: Đến nay 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng phần mềm Egov để quản lý văn bản và điều hành trong quản lý, gửi nhận văn bản điện tử liên thông. Đối với cơ quan Đảng thực hiện cơ sở dữ liệu gửi nhận văn bản trên chương trình Lutus Notes 8.5. Việc ứng dụng chữ ký số để trao đổi văn bản điện tử thông qua hệ thống phần mềm quản lý văn bản điện tử, đã rút ngắn quy trình xử.

Xây dựng và triển khai Trung tâm điều hành đô thị thông minh thành phố; cấu hình 06 module (hệ thống giám sát điều hành giao thông và an ninh công cộng; hệ thống phản ánh hiện trường, giải đáp thắc mắc về các vấn đề về an sinh xã hội, an ninh trật tự, trợ cấp khó khăn và tình hình phòng chống dịch bệnh; quản lý thông tin báo chí và truyền thông; dịch vụ công và giám sát hỏi đáp ý kiến người dân 1022; thông tin y tế). hệ thống phản ánh hiện trường đã tiếp nhận nhiều phản ánh về hạ tầng đô thị, an ninh trật tự, tình hình phòng dịch, ...và đã được các cơ quan, đơn vị, phường xã phối hợp giải quyết kịp thời, triệt để, được người dân đánh giá hài lòng cao.

5.10. Các công trình văn hóa, thể dục - thể thao

Trong những năm qua các công trình văn hóa, thể dục thể thao đã được xây dựng, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa tinh thần của nhân dân trên địa bàn thành phố.

- Công trình văn hóa: Toàn thành phố có 01 trung tâm văn hóa thể thao, 01 Đài phát thanh , 01 thư viện, 01 nhà văn hóa thiếu nhi.

- Có 01 di tích văn hóa được xếp hạng cấp quốc gia đặc biệt - Mộ cự thạch Hàng Gòn, 01 di tích cấp quốc gia và 03 di tích cấp tỉnh.

Các Trung tâm Văn hóa Thể thao - Học tập cộng đồng phường, xã và Nhà Văn hóa ấp, khu phố được đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đến sinh hoạt, đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe, vui chơi, giải trí; các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao diễn ra sôi nổi, thiết thực chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm trong năm.

5.11. Các công trình hạ tầng

- Các trụ sở làm việc: Các trụ sở làm việc của UBND các phường, xã trên địa bàn thành phố đều được xây dựng kiên cố đảm bảo tốt cho người dân đến tránh trú an toàn.

- Chợ: Trên địa bàn thành phố có 01 chợ hạng 1, 5 chợ hạng 3, trong đó có 5 chợ được công nhận chợ đạt chuẩn chợ văn hóa; chợ Long Khánh là chợ đầu mối không chỉ cung cấp hàng hóa cho các tiểu thương nhỏ lẻ trên địa bàn thành phố mà còn các vùng phụ cận.

- Các cơ sở tôn giáo với hơn 30 cơ sở như chùa, tịnh giá, tịnh thất,…. Cùng với sự phát triển kinh tế xã hội, cơ sở hạ tầng tôn giáo những năm gần đây được trùng tu, xây dựng kiên cố. Bên cạnh việc tín ngưỡng, các cơ sở tôn giáo còn là nơi trú tránh bão, lũ lụt của nhân dân.

Chương IV
ĐẶC ĐIỂM VỀ TÌNH HÌNH THIÊN TAI TRÊN ĐỊA BÀN

1. Các loại hình thiên tai thường xảy ra và mức độ ảnh hưởng

1.1. Bão, áp thấp nhiệt đới

Với đặc điểm khí hậu nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, cận xích đạo, trong những năm qua, trên địa bàn thành phố ít chịu ảnh hưởng trực tiếp của loại hình thiên tai bão và áp thấp nhiệt đới. Theo thống kê từ năm 2010 đến nay có 01 cơn bão ảnh hưởng đến thành phố Long Khánh: Cơn bão số 1 năm 2012, đã thiệt hại về nhà 224 căn, trong đó, sập 01 căn, tốc mái 223 căn; tốc mái, sập 12 trại heo (sập 02 trại và tốc mái 10 trại); về cây trồng, khoảng 223 ha bị gãy đổ và khoảng 460 ha cây ăn quả các loại bị rụng trái non với tỷ lệ từ 20-40% trái trên cây; về người: 01 người bị thương nhẹ tại xã Suối Tre.

1.2. Dông, lốc, sét

Loại hình thiên tai dông, lốc, sét thường xuất hiện kèm theo mưa, thời kỳ đầu và cuối mùa mưa lốc xoáy xảy ra nhiều hơn; về phạm vi, lốc xoáy có nguy cơ xảy ra khắp nơi trên địa bàn thành phố, những năm gần đây lốc xoáy xảy ra với mật độ nhiều hơn, thống kê 10 năm gần đây trung bình mỗi năm có khoảng 10÷12 trận lốc xoáy kèm theo mưa. Dông, lốc xoáy gây sập nhà, tốc mái nhà, gãy đổ cây trồng, trụ điện, ...ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất, sinh hoạt, tính mạng của người dân. Có năm xuất hiện mưa đá trên địa bàn thành phố như tại xã Bình Lộc (năm 2020), phường Suối Tre (năm 2014).

1.3. Mưa lớn

Mưa lớn trên địa bàn thành phố thường xảy ra vào mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 11 hàng năm, trung bình mỗi năm có 4÷6 đợt mưa lớn xảy ra trên diện rộng như mưa ngày 07/7/2015, lượng mưa trong ngày đạt 72,1mm; 09/9/2015 lượng mưa trong ngày đạt 123,2mm; lượng mưa ngày 22/5/2016 đạt 106mm,; lượng mưa ngày 24/8/2020 đạt 74,8mm, lượng nước tập trung nhanh đã ngập một số tuyến đường gây cản trở cho người và phương tiện tham gia giao thông.

1.4. Nắng nóng, hạn hán

Mùa khô trên địa bàn thành phố thường xảy ra từ tháng 11 năm trước đến tháng 4 năm sau với mức độ khác nhau, như năm 2015, xuất hiện 18 đợt gió khô nóng, có 02 đợt kéo dài từ 10 đến 14 ngày, xảy ra vào tháng 3 và tháng 4; năm 2016, xuất hiện 12 đợt gió khô nóng, có 02 đợt kéo dài từ 15 đến 41 ngày, xảy ra vào tháng 4 và tháng 5. Những đợt nắng nóng kéo dài thường xảy ra trong vụ Đông Xuân như vụ Đông Xuân 2015-2016 đối với lâu năm, tình hình nắng nóng, thiếu nước đã gây ảnh hưởng đến 409,45ha diện tích cây trồng các loại, tại các khu vực như tổ 3, khu phố Bàu Sen, phường Bàu Sen; khu vực Cầu Be khu phố Phú Mỹ, phường Xuân Lập; khu vực khu phố Nông Doanh, Tân Phong, phường Xuân Tuân... nguồn nước tưới cho cây lâu năm không đảm bảo do phải chia sẻ nước tưới, đặc biệt có khoảng 17,1ha chôm chôm, sầu riêng, măng cụt bị rụng trái, khô bông, cây cà phê bị héo, tại tổ 3, khu phố Bàu Sen, tổ 4, ấp Bình Lộc, khu phố Nông Doanh, Cẩm Tân, phườngXuân Tân, do đó làm giảm năng suất. Vụ Đông Xuân 2019-2020 một số diện tích tại cánh đồng Bàu

Đục, phường Bàu Sen; cánh đồng tại Suối Chồn, Ruộng Lớn, Bảo Vinh A và Ruộng Hời phường Bảo Vinh bị thiếu nước sản xuất; 01 số người dân tại phường Suối Tre, xã Hàng Gòn thiếu nước sinh hoạt.

2. Các lĩnh vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai

- Về nhà ở: Bị sập hoặc hư hỏng (chủ yếu tốc mái) khi mưa kèm lốc xoáy xảy ra.

- Về sản xuất nông nghiệp: như cây lương thực lúa hoặc rau màu các loại chủ yếu chuối bị gẫy đổ do gió lớn hoặc ngập úng; các loại cây trồng lâu năm như sầu riêng, chôm chôm,..... bị tróc gốc, gẫy nhánh, tét cành khi có gió lốc đi qua. Một số cây trồng bị thiếu nước dẫn đến năng suất, chất lượng giảm khi nắng nóng kéo dài.

- Về cơ sở hạ tầng: một số tuyến đường giao thông bị ngập cục bộ gây khó khăn cho người và phương tiện tham gia giao thông; cũng như dễ bị hư hỏng khi có mưa lớn xảy ra.

- Hệ thống điện, truyền thông: bị gãy đổ, một số đường dây bị đứt và hư hỏng.

3. Các khu vực có nguy cơ cao ảnh hưởng của thiên tai

Khi có bão, dông, lốc: thì hầu hết các phường, xã trên địa bàn thành phố đều bị ảnh hưởng, tuy nhiên tùy thuộc vào đường đi của bão, lốc xoáy...thì mức độ ảnh hưởng khác nhau.

Chương V
HIỆN TRẠNG CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

1. Hệ thống Ban Chỉ huy PCTT-TKCN

Hệ thống Ban chỉ huy PCTT và TKCN xuyên suốt từ cấp thành phố đến cấp xã. Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thành lập Ban chỉ huy PCTT và TKCN của cơ quan, đơn vị mình.

Chủ tịch UBND thành phố quyết định thành lập, phân công nhiệm vụ của các thành viên Ban PCTT và TKCN thành phố; trong đó, Chủ tịch UBND thành phố là Trưởng ban Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố phụ trách chung, trực tiếp chỉ huy công tác PCTT và TKCN trong thành phố. Phó Chủ tịch UBND thành phố là Phó Trưởng ban thường trực giúp Trưởng ban giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực phụ trách về PCTT và TKCN. Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự là Phó Trưởng ban phụ trách công tác tìm kiếm cứu nạn, Trưởng Công an thành phố là Phó Trưởng ban phụ trách công tác sự cố giao thông, an ninh và Trưởng Phòng Kinh tế là Phó trưởng ban phụ trách công tác phòng chống thiên tai. Phòng Kinh tế là Văn phòng thường trực của Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố. Ban Chỉ huy PCTT và TKCN thành phố đã được kiện toàn, phân công nhiệm vụ thành viên và ban hành quy chế hoạt động.

* Đối với cấp phường, xã: Có 15/15 đơn vị phường, xã đã kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT-TKCN cấp phường, xã theo đúng quy định tại tại điều 29 của Nghị định 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết, thi hành một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một

số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật Đê điều. 15/15 Ban Chỉ huy PCTT-TKCN cấp phường, xã có phân công nhiệm vụ cụ thể và địa bàn phụ trách cho từng thành viên Ban Chỉ huy.

Có 15/15 đơn vị phường, xã đã thành lập, củng cố Đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã theo hướng dẫn tại Quyết định số 08/QĐ-TWPCTT ngày 27/3/2020 của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai ban hành Hướng dẫn xây dựng và củng cố đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã, trong đó đội trưởng do Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự - Phó Trưởng ban Ban Chỉ huy kiêm nhiệm, đội phó do Chỉ huy Phó Ban Chỉ huy quân sự xã, Phó Trưởng Công an xã và Bí thư Đoàn thanh niên xã kiêm nhiệm; Chủ tịch UBND - Trưởng ban Ban chỉ huy PCTT-TKCN các phường, xã đã ban hành quyết định thành lập, củng cố, quy định vị trí chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đội xung kích phòng chống thiên tai các phường, xã theo đúng quy định. Ban hành quy chế phối hợp giữa Đội xung kích với các cơ quan, tổ chức tại địa phương trong hoạt động phòng chống thiên tai.

2. Hệ thống văn bản chỉ đạo, điều hành

- Quyết định số 954/QĐ-UBND, ngày 03/6/2016 của UBND thành phố về ban hành Phương án phòng, tránh, ứng phó khi xảy ra thiên tai, bão mạnh, siêu bão trên địa bàn thành phố Long Khánh.

- Kế hoạch số 1708/KH-UBND ngày 01/9/2021 của UBND thành phố về triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn thành phố Long Khánh.

- Kế hoạch số 2046/KH-UBND ngày 25/10/2021 của UBND thành phố về thực hiện Bộ chỉ số đánh giá công tác phòng chống thiên tai cấp huyện giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thành phố.

- Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND thành phố về ban hành Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn thành phố.

3. Lực lượng, phương tiện, vật tư, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ phòng chống thiên tai

- Lực lượng tại chỗ: ngoài các lực lượng nòng cốt tại địa phương (dân quân, dự bị động viên, công an, quân sự) còn có các lực lượng khác tham gia như: Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân,…. Số lượng tại từng phường, xã được cập nhật hàng năm và liệt kê trong bảng 1.

- Phương tiện tại chỗ phục vụ công tác ứng phó bao gồm các xe chở người dân đi sơ tán từ 4-7 chỗ, 9-16 chỗ, 29 chỗ trở lên (danh sách tại các phường, xã) và theo bảng 2.

- Vật tư, hậu cần tại chỗ: Hàng năm Ban Chỉ huy PCTT-TKCN các phường, xã chủ động hợp đồng với các đại lý, tạp hóa để dự trữ một số nhu yếu phẩm như: xăng, dầu hỏa, gạo, mỳ tôm, nước uống,…để đảm bảo nguồn hàng cứu trợ khi cần thiết.

4. Lực lượng cứu hộ, cứu nạn

Các đơn vị lực lượng vũ trang của thành phố: Quân đội, Công an và các lực lượng quân đội đứng chân trên địa bàn thành phố là lực lượng nòng cốt trong công tác phòng, chống thiên tai; chủ lực trong công tác phòng chống, ứng phó, sơ tán, giúp dân chằng chống nhà cửa, cứu hộ, cứu nạn, thông tin, và khắc phục bước đầu sau thiên tai trên địa bàn thành phố, góp phần giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra. Các đơn vị tập trung lực lượng, phương tiện sẵn sàng khi có lệnh, chủ động ứng cứu trên từng địa bàn, nhất là các khu vực xung yếu, địa bàn trọng điểm khi bão, mưa lũ, ngập lụt.

UBND các phường, xã có đội xung kích PCTT cấp xã được củng cố, kiện toàn theo Quyết định số 08/QĐ-TWPCTT ngày 27/3/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai, có từ 70 - 80 người. Thành phần của Đội bao gồm Dân quân tự vệ tối thiểu (40), Công an xã (8), Hội Chữ thập đỏ (1), Hội Cựu chiến binh (3), Đoàn thanh niên (6), Hội Phụ nữ (2), Công chức địa chính - xây dựng (1), Công chức văn phòng - thống kê (1), Công chức văn hóa - xã hội (1), Y tế cấp xã (1) và cán bộ thôn hoặc tổ dân phố (6). Đội Xung kích PCTT cấp xã là lực lượng thường trực, thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo sự phân công của Trưởng ban Ban chỉ huy cấp xã.

Các hệ thống công trình thủy lợi có tổ hợp tác dùng nước do UBND xã thành lập nhằm điều tiết việc nhận nước tưới từ các kênh chính tới các kênh nội đồng.

Ngoài ra, UBND các phường, xã còn huy động nhân lực và thiết bị của các doanh nghiệp trên địa bàn khi ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

5. Thông tin, truyền thông trong PCTT

Cơ sở hạ tầng truyền thanh trên địa bàn thành phố cơ bản đáp ứng nhu cầu thông tin tuyên truyền đến người dân trên toàn địa bàn thành phố, trên địa bàn có 01 Đài truyền thanh và gần 250 cụm loa bao phủ trên toàn bộ các khu phố, ấp của 15 phường, xã. Tuy nhiên, hoạt động của hệ thống truyền thanh đều phụ thuộc vào nguồn điện, rất dễ bị ảnh hưởng khi có thiên tai sẽ làm gián đoạn thông tin qua truyền thanh trên địa bàn. Do đó, để chủ động, thành phố, các phường, xã hệ thống loa di động thông báo đến người dân tại các khu vực xung yếu, trọng điểm. Bên cạnh đó, sử dụng hình thức thông tin bằng các kênh như zalo, facebook để thông tin đến người dân khi có thông tin về tình hình thời tiết xấu xảy ra.

6. Năng lực, nhận thức của cộng đồng trong phòng, chống thiên tai

Các lực lượng làm công tác PCTT-TKCN tại các cơ quan, đơn, phường, xã hàng năm được cử tham gia các lớp tập huấn, diễn tập rèn luyện kỹ năng trong công tác phòng, chống thiên tai do cấp tỉnh tổ chức, thành phố chưa tổ chức riêng cho cấp huyện.

Cán bộ, người dân có các hoạt động tích cực trong công tác phòng chống thiên tai. Các phương án ứng phó thiên tai, kế hoạch phòng, chống thiên tai cấp xã được chú trọng rà soát, cập nhật. Công tác chuẩn bị phòng tránh thiên tai theo phương châm "4 tại chỗ" được triển khai thực hiện tại các cơ quan, đơn vị, phường, xã.

Khi có dự báo, cảnh báo về tình hình thời tiết bất lợi, thành phố đã chỉ đạo, tuyên truyền kịp thời nhưng còn một bộ phận người dân vẫn còn tâm lý chủ quan, lơ là chưa chủ động trong công tác phòng chống thiên tai như chưa thực hiện chằng chống nhà cửa theo hướng dẫn…

7. Hiện trạng các công trình phòng chống thiên tai

a) Hệ thống công trình phòng chống thiên tai

Trên địa bàn thành phố có 02 hồ chứa cung cấp nước phục vụ sinh hoạt, sản xuất với công suất khoảng 12.150 m^3/ngày (Hồ Suối Tre cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt, khu công nghiệp đảm bảo công suất 8.150 m3/ngày, hồ Cầu Dầu cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt đảm bảo công suất 4.000 m^3/ngày và tưới 450ha). Đối với 02 hồ chứa hiện đang triển khai thực hiện và chuẩn bị đưa vào sử dụng, 02 công trình hồ chứa được bàn giao cho Công ty TNHH Khai thác thủy lợi Đồng Nai quản lý. Theo dự tính đến năm 2022, hai hồ chứa mới bắt đầu thực hiện tích nước.

Ngoài ra trên địa bàn thành phố còn có 09 công trình thủy lợi được phân cấp quản lý cùng hệ thống kênh mương dài 15.183 m, cung cấp nước tưới cho khoảng 880 ha lúa (03 vụ), 117 ha hoa màu và hơn 70 ha cây lâu năm.

Còn hệ thống dập dâng trên địa bàn thành phố, chủ yếu nhỏ, một phần nhằm giảm thiểu mực nước gây ra hiện tượng ngập úng khi có mưa lớn; các hệ thống đập dâng không có khả năng tích nước khi có nắng hạn xảy ra. Do đó, người dân đang sử dụng nguồn nước ngầm để phục vụ sinh hoạt, sản xuất (công nghiệp, nông nghiệp); một số nguồn nước mặt từ các suối phục vụ sản xuất nông nghiệp với diện tích ít (khoảng 720ha).

UBND thành phố đã có Văn bản cập nhật danh mục các dự án hồ chứa nước kêu gọi đầu tư trên địa bàn thành phố Long Khánh trên địa bàn, bao gồm Hồ chứa nước Gia Dách (tưới 170ha, cấp nước 4.000 m^3/ngày), Hồ chứa nước Bàu Môn (tưới 300ha, cấp nước 3.000 m^3/ngày).

b) Hệ thống điện, thông tin liên lạc

Mạng lưới bưu chính viễn thông với đủ các loại hình dịch vụ, điện thoại cố định, điện thoại di động mạng vinaphone, mobiphone, viettel, thông tin di động sóng ngắn Codan có thể đáp ứng nhanh chống thông tin, liên lạc; bảo đảm thông tin liên lạc chỉ huy, điều hành phòng chống thiên tai trên toàn địa bàn thành phố và phục vụ các nhu cầu của khách hàng.

c) Hệ thống giao thông phục vụ cứu hộ, cứu nạn

Hệ thống giao thông đường bộ xuyên suốt từ Quốc lộ đến đường tỉnh quản lý, đường huyện, đường xã, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác phòng, chống thiên tai.

d) Nhà trú tránh thiên tai cộng đồng

Với số lượng nhà kiên cố khoảng 50.000 căn đảm bảo cho khoảng 250.000 người dân sinh hoạt an toàn.

Nơi trú tránh an toàn là các cơ quan nhà nước (trụ sở UBND, Trung tâm văn hóa học tập và cộng đồng, trụ sở văn hóa ấp, khu phố, trường học, trạm y tế); các cơ sở tôn giáo; các nhà kiên cố do hộ gia đình xây dựng.

8. Đánh giá thực hiện lồng ghép nội dung PCTT trong các chương trình, dự án, kế hoạch, quy hoạch của các ngành, phát triển kinh tế - xã hội

Thành phố Long Khánh qua các năm là địa phương ít chịu ảnh hưởng của các loại hình thiên tai như bão; tuy nhiên hằng năm chịu ảnh hưởng bất lợi của thiên tai như gió lốc, nắng nóng kéo dài dẫn đến thiếu nước sản xuất, lượng nước sản xuất không đảm bảo nhu cầu tưới. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, các phường, xã gắn với công tác phòng chống thiên tai. Công trình PCTT được đầu tư nâng cấp nhằm phòng ngừa, ứng phó với các loại hình thiên tai.

Lồng ghép PCTT với công tác phòng ngừa, ứng phó hạn: Triển khai tưới tiến tiến, tưới tiết kiệm; xây dựng hồ chứa nước nhằm tích nước hồ chứa hợp lý, kiểm soát chặt chẽ nguồn nước, kiên có hóa kênh mương; chuyển đổi mùa vụ, cơ cấu cây trồng hợp lý với nguồn nước; xây dựng công trình cấp nước sạch tập trung, nhà máy nước sạch nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch.

Lồng ghép PCTT với công tác phòng ngừa ứng phó bão, ngập lụt: Hiện nay, thành phố Long Khánh đang triển khai 04 dự án, công trình trọng điểm, gồm dự án nâng cấp, mở rộng hồ chứa nước Suối Tre, hồ chứa nước Cầu Dầu, dự án thoát lũ Suối Cải, dự án thoát lũ Bình Lộc.

Bên cạnh đó hàng năm, UBND thành phố chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố, UBND các phường, xã tiến hành sửa chữa các công trình thủy lợi, hệ thống kênh mương, khơi thông dòng chảy nhằm đảm bảo tiêu, thoát nước vào mùa mưa.

Lồng ghép PCTT với công tác xây dựng

+ Xây dựng các khu tái định cư gồm Khu tái định cư Bảo Vinh và khu tái định cư Xuân Tân. Dự án khu phố chợ Long Khánh, Dự án Khu nhà ở phường Xuân Trung, Dự án Nhà ở xã hội Bảo Vinh.

+ Xây dựng mới, cải tạo, mở rộng bệnh viện, trạm y tế, cơ bản đáp ứng nhu cầu công tác chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

+ Xây dựng, mở rộng, nâng cấp hệ thống cao tốc, đường giao thông liên tỉnh, liên huyện, các tuyến đường giao thông nông thôn, ngoài việc đảm bảo giao thông còn phục vụ cho công tác ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai: Hiện nay thành phố đang thi công nâng cấp đường Suối Chồn - Bàu Cối, đường qua khu đô thị mới từ đường Nguyễn Trãi đến đường Lê Hồng Phong,...; đồng thời tập trung triển khai lập hồ sơ đầu tư xây dựng nâng cấp các tuyến đường như đường Bình Lộc - Tín Nghĩa, đường Nguyễn Trãi, đường Duy Tân, đường Hoàng Diệu, đường Hồ Thị Hương, đường Võ Duy Dương, đường Trần Thượng Xuyên, đường Huỳnh Văn Nghệ, đường Vành đai thành phố, tuyến Cách Mạng Tháng Tám nối dài, đường Nguyễn Thị Minh Khai nối dài… Tổ chức thực hiện duy tu, sửa chữa một số tuyến đường giao thông liên xã và đường nội ô thành phố để đảm bảo nhu cầu đi lại cho người dân.

Thành phố đã tích cực phối hợp với Ban Quản lý dự án Thăng Long triển khai dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Đồng Nai thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 nhằm tăng cường khả năng kết nối giao thông, thúc đẩy trao đổi hàng hóa, vận tải hành khách.

- *Phát triển rừng, trồng cây xanh tăng độ che phủ:* Hiện nay thành phố đã xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện "Đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025" của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố, phấn đấu đến hết năm 2025, thành phố trồng được 1,05 triệu cây xanh các loại.

- *Phương tiện, trang thiết bị TKCN* từng bước được trang bị từ thành phố đến phường, xã nhằm tăng cường khả năng cứu hộ, cứu nạn. Kế hoạch PCTT các cấp, phương án ứng phó thiên tai được lập và cập nhật hàng năm là công cụ trong phòng ngừa, điều hành ứng phó và khắc phục hậu quả.

Tuy nhiên, việc cụ thể hóa từng nội dung theo Thông tư 05/2016/TT-BKHĐT ngày 06/6/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, kinh tế xã hội vẫn chưa được rõ nét.

8. Nguồn lực tài chính

Ngân sách thành phố hàng năm được bố trí khoảng 200 triệu đồng, trong đó gồm tiền mua sắm trang thiết bị PCTT-TKCN phân bổ cho các cơ quan, đơn vị và phường, xã. Số còn lại được sử dụng cho các hoạt động của Ban Chỉ huy gồm Hội nghị tổng kết, kinh phí kiêm nhiệm cho thành viên Ban Chỉ huy, kinh phí trực, kiểm tra công tác PCTT của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy thành phố. Đối với các phường, xã ngân sách sử dụng trong nguồn ngân sách chi thường xuyên và ngân sách dự phòng, tuy nhiên

- Ngân sách các cơ quan, đơn vị trang bị những điều kiện thiết yếu phục vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, khắc phục sự cố theo phương châm "bốn tại chỗ".

- Nguồn kinh phí dành riêng cho Ban Chỉ huy xã hàng năm không được cấp hoặc được cấp rất ít, thường sử dụng chung cho các hoạt động khác nên xã , phường rất bị động.

Chương VI

NỘI DUNG, CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

I. BIỆN PHÁP PHÒNG, NGỪA GIẢM THIỂU

1. Biện pháp phi công trình

1.1. Hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, cơ chế chính sách

a) Hàng năm rà soát và ban hành quyết định kiện toàn Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và TKCN thành phố và phân công nhiệm vụ thành viên nhằm huy động tối đa nguồn lực của các cơ quan, tổ chức tham gia công tác phòng, chống giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai.

b) Xây dựng và thực hiện kế hoạch thu, chi của Quỹ phòng chống thiên tai trên địa bàn thành phố.

c) Rà soát chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn thành phố.

1.2 . Kiện toàn tổ chức, bộ máy tăng cường năng lực quản lý thiên tai

a) Kiện toàn tổ chức, bộ máy chỉ huy PCTT và TKCN các cấp đảm bảo năng lực hoạt động có hiệu quả

b) Rà soát Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN nhằm tăng cường năng lực, hoạt động hiệu quả

c) Nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác phòng, chống thiên tai cấp cấp xã bằng các lớp đào tạo, tập huấn; dự kiến 1 lớp đào tạo/năm.

d) Rà soát, xây dựng, củng cố, kiện toàn lực lượng xung kích PCTT cấp xã với lực lượng dân quân tự vệ làm nòng cốt theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT.

e) Đầu tư trang thiết bị cho Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố và Đội xung kích PCTT cấp xã thực hiện nhiệm vụ với diễn biến ngày càng phức tạp của thiên tai: Văn phòng làm việc, trang thiết bị họp trực tuyến, trang thiết bị văn phòng.

g) Tăng cường năng lực và trang thiết bị cho lực lượng PCTT và TKCN: lực lượng vũ trang (quân đội, công an), UBND các phường, xã. Mua sắm các trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác PCTT và TKCN.

h) Hoàn chỉnh hệ thống thông tin liên lạc phòng chống thiên tai và TKCN. Trước mắt đảm bảo liên lạc thông suốt của Ban chỉ huy PCTT và TKCN các cấp.

i) Rà soát cơ chế phối hợp giữa Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố với các Tổ chức chính trị, xã hội: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Chữ thập đỏ tỉnh cùng tham gia phòng chống thiên tai.

k) Tổ chức diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thành phố, cấp xã. Tổ chức diễn tập 5 năm 1 lần.

1.3. Lập, rà soát và thực hiện các kế hoạch, quy hoạch, phương án

a) Xây dựng Kế hoạch phòng chống thiên tai cấp thành phố, cấp xã giai đoạn 2021 – 2025 theo quy định của Điều 15, Luật Phòng, chống thiên tai.

b) Rà soát, cập nhật các phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn thành phố và các phường, xã.

1.4. Nâng cao nhận thức, kiến thức phòng chống thiên tai cộng đồng

- In ấn các tài liệu, áp phích, tranh ảnh, tổ chức sinh hoạt văn hóa, diễn kịch, truyền thanh, nhằm tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai.

- Xây dựng hoàn thiện hệ thống truyền thanh, mua sắm loa cầm tay, máy phát điện đảm bảo hệ thống thông tin cảnh báo được thông suốt, đảm bảo phần lớn người dân được nhận thông tin về cảnh báo thiên tai.

- Tổ chức xác định các khu vực nguy hiểm do các loại hình thiên tai gây ra trên địa bàn, xây dựng bản đồ rủi ro thiên tai để phục vụ công tác chỉ huy phòng, chống thiên tai và cảnh báo người dân.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác phòng, chống thiên tai; tổ chức hoặc lồng ghép tập huấn trong các chương trình, dự án của địa phương về nâng cao kiến thức và kỹ năng phòng, chống thiên tai cho người dân

- Hằng năm tổ chức các đợt diễn tập ở quy mô cấp xã ứng phó với một tình huống và cấp độ rủi ro thiên tai cụ thể.

1.5. Chương trình trồng, bảo vệ và phục hồi rừng; trồng cây phân tán

Hiện nay trên địa bàn thành phố có 4,7ha rừng phòng hộ, hiện nay thành phố đang triển khai dự án thực hiện khoanh nuôi xúc tiến tái sinh có trồng bổ sung rừng phòng hộ Hàng Gòn; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trồng 01 tỷ cây xanh trên địa bàn thành phố hàng năm và giai đoạn 2021-2025. Đồng thời trong giai đoạn qua, hàng năm thành phố đã triển khai thực hiện trồng cây phân tán tại những địa điểm công cộng, trường học, đường đi....để làm tăng tỷ lệ che phủ cây xanh trên địa bàn.

1.6. Ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp

a) Tái cơ cấu lĩnh vực trồng trọt, tăng năng suất cho cây trồng

Giai đoạn 2016 - 2020 đã thực hiện chuyển đổi được 108,7 ha đất trồng lúa sang trồng các loại cây hàng năm khác như bắp, đậu, rau; cây lâu năm chuyển đổi được 1.364 ha từ những vườn cây già cỗi hoặc những cây trồng có giá trị kinh tế thấp sang những cây trồng có hiệu quả kinh tế cao, sử dụng giống mới, cụ thể: Cây điều, cà phê, chôm chôm sang các loại cây có hiệu quả kinh tế cao như sầu riêng, bưởi, mít,... Triển khai xây dựng 02 dự án cánh đồng lớn và 02 chuỗi liên kết sản xuất. Tiến hành bổ sung một số giống lúa ngắn ngày có năng suất, chất lượng cao vào sản xuất.

Kế hoạch 2021 – 2025: Thực hiện chuyển đổi: 1.113,2 ha, gồm 1.068,2 ha cây lâu năm, 45 ha cây hàng năm; tăng diện tích gieo trồng vụ Hè Thu, Đông Xuân trên các cánh đồng 155 ha. Áp dụng hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm cho hơn 1.000 ha đất sản xuất ứng phó với tình hình nắng nóng trên địa bàn thành phố, chủ yếu tập trung tại các phường, xã sản xuất nông nghiệp lớn như Bình Lộc, Bảo Quang, Hàng Gòn, Bàu Trâm, Bảo Vinh,…

b) Về lĩnh vực vật nuôi

Phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp, bán công nghiệp. Chăn nuôi với mô hình trang trại quy mô lớn phát triển mạnh, đến nay chăn nuôi trang trại chiếm phần lớn tỷ lệ chăn nuôi trên địa bàn thành phố, heo trang trại chiếm khoảng 84,05% so với tổng đàn heo.

Kế hoạch 2021 – 2025 tiếp tục thực hiện phát triển chăn nuôi trang trại tập trung theo hướng công nghiệp và bán công nghiệp, liên kết chuỗi từ sản xuất đến tiêu thụ.

2. Biện pháp công trình

2.1 Đầu tư, nâng cấp công trình thủy lợi

Giai đoạn 2016 -2020 sửa chữa, nâng cấp 02 hồ chứa nước thủy lợi gồm hồ Suối Tre và hồ Cầu Dầu với kinh phí 428,89 tỷ đồng. Bên cạnh đó đầu tư xây dựng kiên cố 07 hệ thống kênh mương với kinh phí 4,006 tỷ đồng; nạo vét, sửa chữa, …tại các hệ thống kênh mương, đập dâng với kinh phí 1,825 tỷ đồng.

Kế hoạch 2021 – 2025 tiếp tục thực hiện dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp 02 hồ chứa (hồ Cầu Dầu và hồ Suối Tre); mở rộng, sửa chữa, nạo vét, xây dựng kênh mương, đập dâng với kinh phí khoảng 12,39 tỷ đồng

2.2. Đầu tư, nâng cấp công trình giao thông kết hợp PCTT

Hệ thống đường giao thông đô thị đã được nhựa hóa 98,2% (55,05 km/56,06 km); đường liên xã và đường trục chính các xã bê tông hoá, nhựa hoá đạt 100% (tương đương 105 km/105 km). Hệ thống các tuyến đường giao thông ở xã đã hoàn thành các tiêu chí giao thông theo quy định của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Đồng Nai. Hệ thống giao thông đường sắt đáp ứng được nhu cầu vận chuyển hàng hóa tuyến Bắc - Nam; hệ thống bến xe đáp ứng được nhu cầu của hành khách và vận chuyển hàng hoá.

Hiện nay thành phố đang thi công nâng cấp đường Suối Chồn - Bàu Cối,đường qua khu đô thị mới từ đường Nguyễn Trãi đến đường Lê Hồng Phong,...;đồng thời tập trung triển khai lập hồ sơ đầu tư xây dựng nâng cấp các tuyến đường như đường Bình Lộc - Tín Nghĩa, đường Nguyễn Trãi, đường Duy Tân, đường Hoàng Diệu, đường Hồ Thị Hương, đường Võ Duy Dương, đường Trần Thượng Xuyên, đường Huỳnh Văn Nghệ, đường Vành đai thành phố, tuyến Cách Mạng Tháng Tám nối dài, đường Nguyễn Thị Minh Khai nối dài… Tổ chức thực hiện duy tu, sửa chữa một số tuyến đường giao thông liên xã và đường nội ô thành phố để đảm bảo nhu cầu đi lại cho người dân.

Thành phố đã tích cực phối hợp với Ban Quản lý dự án Thăng Long triển khai dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Đồng Nai thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 nhằm tăng cường khả năng kết nối giao thông, thúc đẩy trao đổihàng hóa, vận tải hành khách giữa các vùng miền.

2.3. Công trình hạ tầng cấp, thoát nước

a) Xây dựng các công trình cấp nước sinh hoạt

Trong giai đoạn 2016-2020, trên địa bàn thành phố đầu tư xây dựng, nâng cấp 02 công trình cấp nước sạch nông thôn với kinh phí khoảng 46 tỷ đồng (công trình cấp nước tập trung ấp Bàu Cối, xã Bảo Quang với công suất 220 m3/ngày, đêm; Dự án đầu tư Nâng cấp, mở rộng hệ thống cấp nước tập trung xã Hàng Gòn, công suất 403 m3/ngày lên 820 m3/ngày) đảm bảo cấp nước sạch cho khoảng 7.805 người, với tiêu chuẩn cấp nước là 80 lít/người - ngày).

b) Giai đoạn 2021 -2025 thực hiện

Xã hội hóa cấp nước sạch, mời gọi nhà đầu tư cho 8 dự án cấp thiết với kinh phí khoảng 213 tỷ.

c) Bảo đảm chống ngập úng cho thành phố

Tổ chức thực hiện nạo vét hệ thống cống thoát nước trên địa bàn thành phố bảo đảm tiêu thoát nước mưa, chống úng ngập. Đối với vùng có mương tiêu tiến hành sửa chữa, tu bổ bảo đảm tiêu thoát nước. Kết hợp làm biển cảnh báo tại các vị trí nguy hiểm: nơi giao cắt cống thoát và đường bộ, cầu qua mương tiêu.

Hiện nay trên địa bàn chưa có hệ thống thoát nước thải và xử lý nước thải tập trung cho đô thị. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai đang tiến hành nghiên cứu khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Long Khánh. Riêng đối với Khu Công nghiệp Long Khánh và Khu Công nghiệp Suối Tre đã đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước thải và xử lý nước thải nội bộ trong phạm vi khu công nghiệp.

II. BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ

1. Trách nhiệm ứng phó với từng cấp độ rủi ro thiên tai

UBND các xã, phường: Triển khai ứng phó với tất cả các cấp độ rủi ro thiên tai; có trách nhiệm báo cáo và đề nghị UBND thành phố hỗ trợ khi vượt quá năng lực chỉ huy và huy động nguồn lực tại địa phương.

UBND thành phố: Triển khai ứng phó với cấp độ rủi ro thiên tai cấp độ 1 xảy ra tại 2 xã trở lên và với tất cả các cấp độ rủi ro thiên tai vượt cấp độ 1; báo cáo và đề nghị UBND cấp tỉnh hỗ trợ khi vượt quá năng lực chỉ huy và huy động nguồn lực tại địa phương.

2. Công tác sơ tán dân về nơi an toàn

Căn cứ vào dự báo, cảnh báo của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh, Công điện của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh chỉ đạo ứng phó với mưa lớn, lũ lụt, bão, áp thấp nhiệt đới, UBND thành phố, các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã đơn vị triển khai thực hiện:

- Kịp thời huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ sơ tán người dân vùng ngập lũ, vùng sạt lở đến nơi trú, tránh an toàn.
- Tổ chức cung cấp lương thực, nhu yếu phẩm, nước sạch cho người dân nơi sơ tán và vùng ảnh hưởng.
- Huy động đội ngũ y sĩ, bác sĩ tại chỗ, phương tiện, thuốc men để sơ cấp cứu, chăm sóc sức khỏe cho người dân nơi sơ tán và vùng ảnh hưởng.
- Tổ chức các đoàn, đội tình nguyện cứu trợ dân sinh, vệ sinh môi trường và phòng chống dịch bệnh nơi sơ tán.

3. Thiết lập hệ thống thông tin liên lạc khẩn cấp

Các phương tiện thông tin, truyền thông tăng cường đưa tin về thiên tai cho chính quyền các cấp và nhân dân biết để chủ động phòng tránh, ứng phó.

Ưu tiên xử lý sự cố thông tin và duy trì thông tin liên lạc bằng tất cả các hệ thống tại UBND thành phố; các phường, xã; Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT và TKCN thành phố, Ban Chỉ huy Quân sự thành phố, Công an thành phố các cơ quan, đơn vị liên quan; duy trì 24/24h nguồn điện ưu tiên và máy phát điện dự phòng của từng cơ quan, đơn vị.

Nếu các mạng Vinaphone, Mobifone, Viettel không liên lạc được thì dùng các máy thông tin di động vô tuyến sóng ngắn Codan; hoặc sử dụng mạng thông tin chuyên dùng Inmarsat để phục vụ.

Phối hợp sử dụng hệ thống thông tin nội bộ của Ban Chỉ huy Quân sự thành phố, Công an thành phố phục vụ chỉ huy ứng phó.

4. Triển khai công tác bảo đảm y tế

- Các Bệnh viện Đa khoa, Trung tâm y tế thành phố phải bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị y tế, thuốc, hóa chất phục vụ khám chữa bệnh, cấp cứu, điều trị bệnh nhân trong và sau bão, lũ.

- Các đội cấp cứu lưu động, phải có y sĩ, bác sĩ, thuốc hóa chất trang thiết bị và phương tiện cần thiết để sơ cấp cứu ban đầu bệnh nhân nơi sơ tán.

- Trung tâm y tế thành phố phối hợp với các đơn vị liên quan sơ cấp cứu người bệnh, chăm sóc sức khỏe người dân, phòng chống dịch bệnh bùng phát.

- Trạm y tế xã phối hợp các đội y tế lưu động kiểm tra sức khỏe, sơ cấp cứu người dân, phòng chống dịch bệnh trên địa bàn.

5. Bảo đảm thoát nước đô thị

Tổ chức thực hiện thoát nước, chống ngập úng thành phố bao gồm:

- Nạo vét các tuyến cống, hố ga bảo đảm dòng chảy được thông suốt.

- Thu dọn cây cối, vật thải ở các tuyến mương để thông thoáng dòng chảy.

- Bố trí lực lượng, phương tiện, vật tư ở các tuyến mương, hầm tuy nen, cống thoát nước để xử lý ngay sự cố.

- Lắp dựng biển báo, thanh chắn, đèn tín hiệu, bố trí người trực canh ở các vị trí ngập nước, sự cố bảo đảm an toàn cho người, phương tiện giao thông.

6. Cung cấp nước sạch cho dân cư

- Thực hiện phương án bảo vệ an toàn cho công trình cấp nước, các giếng khoan khai thác nước dưới đất, đường dẫn cấp nước đến khu dân cư.

- Kiểm tra, bảo vệ an toàn các tuyến ống dẫn nước và thiết bị đến tận nhà dân, bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục. Đối với vùng ngập lũ, sạt lở đường ống cấp nước bị sự cố, tổ chức lực lượng khắc phục ngay để cấp nước liên tục.

- Tổ chức vận hành nhà máy cấp nước theo quy trình, bảo đảm an toàn, tiết kiệm khi xảy ra mưa lũ, bão.

- Khử trùng các giếng vùng ngập lụt.

7. Triển khai phương án ứng phó với thiên tai

Triển khai Phương án ứng phó bão mạnh, siêu bão; Phương án ứng phó với lũ lụt; phương án ứng phó hạn hán.

a) Các công tác ứng phó bão, lũ lụt

- Sơ tán người ra khỏi vùng ngập lụt, ảnh hưởng bão, nơi không bảo đảm an toàn; đặc biệt đối với đối tượng dễ bị tổng thương.

- Chằng chống nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học, kho tàng, công trình và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng;

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ sản xuất: Thu hoạch lúa xanh nhà hơn già đồng, hoa màu, vật nuôi thủy sản; chằng chống chuồng trại, bảo vệ thực phẩm cho gia súc, gia cầm; bảo vệ giống lúa, giống cây trồng, công cụ sản xuất;

- Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình đập dâng, hồ đập, cống, tràn, kênh mương; công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội; công trình an ninh, quốc phòng bảo đảm an toàn;

- Tổ chức trạm bảo vệ, chốt kiểm soát ngăn chặn giao thông và hướng dẫn trú, tránh an toàn.

- Bảo đảm thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai của UBND, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp, các cơ quan, đơn vị trong mọi tình huống.

- Tìm kiếm cứu nạn, sơ cấp cứu người bị nạn và đưa đến bệnh viện gần nhất. Các đội cấp cứu lưu động để thực hiện nhiệm vụ bảo đảm tính mạng cho người bị thương.

- Hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm tại nơi bị chia cắt, ngập lụt sâu và nơi sơ tán;

- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội khu vực xảy ra mưa lớn, bão, lũ;

b) Các công tác ứng phó hạn hán

- Tăng cường công tác dự báo về khô hạn, công tác truyền thông trên mọi phương tiện về tình hình khô hạn để nhân dân được biết, chủ động tham gia phòng chống khô hạn.

- Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và diễn biến của hạn hán;

- Sử dụng các giống lúa mới, hoa màu ngắn ngày, chịu khô hạn, có năng suất. Trồng cây trồng cạn trên đất trồng lúa kém hiệu quả nơi thiếu nước tưới.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình khô hạn, sử dụng nguồn cấp bù thủy lợi phí, ngân sách dự phòng của địa phương để thực hiện các giải pháp phòng chống hạn hán.

- Vận hành hợp lý các hồ chứa nước, công trình cấp nước, ưu tiên cấp nước cho sinh hoạt; sử dụng nước tiết kiệm, tưới nước tự động, chống thất thoát nước.

8. Huy động nguồn lực cho công tác ứng phó thiên tai

Chủ tịch UBND các cấp quyết định huy động nguồn lực trên địa bàn để ứng phó thiên tai. Nguồn lực ứng phó thuộc các tổ chức, cơ quan, đơn vị các cấp trực tiếp quản lý bao gồm: nhân lực; vật tư, vật liệu, trang thiết bị, phương tiện, dụng cụ; nguyên liệu, nhiên liệu, hóa chất; hệ thống liên lạc; nước sạch, thuốc khử trùng nước; lương thực chống đói và nguồn kinh phí dự phòng.

Trường hợp thiên tai xảy ra nghiêm trọng, báo cáo Ban Chỉ huy PCTT-TKCN tỉnh để hỗ trợ ứng phó.

III. BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẬU QUẢ, TÁI THIẾT SAU THIÊN TAI

1. Triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn, hỗ trợ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh và nhu yếu phẩm; khắc phục thiệt hại ban đầu

- Sau bão lũ, UBND các phường, xã tổ chức thăm hỏi, động viên và hỗ trợ đối với các gia đình có người bị thương do thiên tai (nếu có); phân phát gạo cứu trợ, nhu yếu phẩm, hàng hóa cho nhân dân bị thiệt hại, không để người dân bị đói.

- Ban Chỉ huy Quân sự thành phố chủ trì phối hợp UBND các phường, xã tìm kiếm người bị nạn, sơ cấp cứu và đưa về cơ sở y tế điều trị; cùng lực lượng xung kích, dân quân tự vệ các phường, xã giúp nhân dân sửa chữa nhà cửa, làm nhà ở tạm, ổn định đời sống nhân dân.

- Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, các bệnh viện triển khai sơ cấp cứu, chữa bệnh cho nhân dân bị nạn; cung cấp thuốc chữa bệnh, thuốc tiêu độc, khử trùng làm sạch nguồn nước, vệ sinh môi trường không để dịch bệnh bùng phát.

- Trạm Chăn nuôi và Thú y Long Khánh hướng dẫn khử trùng chuồng trại không để phát sinh dịch bệnh trong gia súc, gia cầm.

- Phòng Quản lý đô thị hướng dẫn khắc phục đoạn đường bị sạt lở, các cầu, cống bị hư hỏng, bảo đảm giao thông bước 1. Đối với đoạn đường sạt lở nguy hiểm, cắm biển cảnh báo để người dân chủ động phòng tránh.

- Điện lực Long Khánh tổ chức khắc phục sự cố đường dây tải điện, trạm biến thế; vận hành an toàn hệ thống điện phục vụ đời sống và sản xuất nhân dân.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp chính quyền địa phương rà soát hộ gia đình có nhà sập, hư hỏng nặng để hỗ trợ.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch cân đối nguồn dự phòng ngân sách, các nguồn tài chính hợp pháp khác đề xuất nguồn chi hỗ trợ hộ gia đình có người bị thương, nhà ở bị sập, hư hỏng nặng; kinh phí khôi phục nước sạch, bảo đảm giao thông bước 1 sớm ổn định đời sống và phục vụ sản xuất.

- Phòng Kinh tế tham mưu Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố tổng hợp báo cáo, thống kê tình hình thiệt hại, báo cáo kịp thời về Ban Chỉ huy PCTT-TKCN tỉnh; trong trường hợp vượt quá khả năng tham mưu UBND thành phố đề nghị quỹ Phòng chống thiên tai tỉnh chi cứu trợ khẩn cấp về lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh và các nhu cầu cấp thiết cho người dân bị thiệt hại; hỗ trợ tu sửa trường học, nhà sơ tán phòng tránh thiên tai, xử lý vệ sinh môi trường; hỗ trợ tu sửa khẩn cấp cống và công trình phòng chống thiên tai.

- Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố, Hội Chữ thập đỏ thành phố, Thành đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố phối hợp với UBND các phường, xã tổ chức tiếp nhận, cấp phát hàng, tiền cứu trợ cho người dân bị thiệt hại đặc biệt ưu tiên hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, người tàn tật, cao tuổi, phụ nữ, trẻ em sớm ổn định cuộc sống.

2. Thống kê, đánh giá thiệt hại, lập nhu cầu hỗ trợ

UBND các phường, xã, các cơ quan, đơn vị thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn và các lĩnh vực phụ trách, cụ thể:

- UBND các phường, xã tổ chức đánh giá, xác định thiệt hại ở địa phương về con người, nhà cửa, về giáo dục, y tế, nông lâm nghiệp, thủy lợi, giao thông, thủy sản, thông tin liên lạc, công nghiệp, xây dựng, nước sạch, vệ sinh môi

trường và các công trình khác trên địa bàn và báo cáo về UBND thành phố, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN thành phố.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, thống kê thiệt hại về người, nhà ở của nhân dân. Nắm rõ số người chết, người mất tích, người bị thương; số nhà sập đổ, nhà bị hư hỏng nặng. Trên cơ sở đánh giá thiệt hại về người và nhà ở, đề xuất UBND thành phố cứu trợ khẩn cấp cho gia đình bị thiệt hại, chú ý ưu tiên gia đình chính sách và hộ nghèo.

- Phòng Quản lý đô thị đánh giá thiệt hại các tuyến đường Quốc lộ, Tỉnh lộ, đường sắt, các trụ sở cơ quan, công trình xây dựng theo lĩnh vực quản lý; tổng hợp báo cáo UBND thành phố, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN thành phố và đề xuất hỗ trợ khắc phục.

- Phòng Kinh tế tổng hợp tình hình thiệt hại về nông lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản. Thống kê diện tích lúa, hoa màu bị hư hỏng; diện tích cây công nghiệp, rừng bị ngã đổ; gia súc, gia cầm bị chết; lúa giống bị hư hỏng. Đánh giá thiệt hại kênh mương, hồ chứa nước, đập dâng. Lập báo cáo tổng hợp thiệt hại sau thiên tai phạm vi toàn thành phố và đề xuất hỗ trợ khắc phục, trong trường hợp vượt quá khả năng tham mưu UBND thành phố báo cáo Ban Chỉ huy PCTT và TKCN hỗ trợ khẩn cấp.

- Các cơ quan, đơn vị theo lĩnh vực quản lý đánh giá, thống kê thiệt hại, báo cáo UBND thành phố, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN thành phố và đề xuất hỗ trợ.

- Các chủ doanh nghiệp kiểm tra, đánh giá thiệt hại của doanh nghiệp báo cáo chính quyền địa phương.

- Chi Cục Thống kê đánh giá, thống kê thiệt hại về các lĩnh vực, tổng hợp báo cáo UBND thành phố, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN thành phố.

Chậm nhất 2 ngày sau khi kết thúc đợt thiên tai, các cơ quan, đơn vị và UBND các phường,xã phải báo cáo thiệt hại và đề xuất hỗ trợ về UBND thành phố, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN thành phố để tổng hợp.

3. Lập kế hoạch tái thiết sau thiên tai

a) Tái thiết khẩn cấp

Tổng hợp đánh giá thiệt hại từ các các cơ quan, đơn vị, phường, xã lựa chọn được danh mục khắc phục khẩn cấp sau thiên tai. Trên cơ sở kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai được phân bổ; các cơ quan, đơn vị triển khai đầu tư sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng theo thứ tự ưu tiên. Các danh mục lựa chọn thường là hồ chứa, đập dâng, kênh mương; cầu, đường giao thông; công trình cấp nước sạch. Thời gian khắc phục khẩn cấp từ 3 đến 8 tháng trước mùa mưa lũ, bão tiếp theo.

b) Tái thiết trung hạn

Để đáp ứng yêu cầu lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, kinh tế - xã hội, các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã lập kế hoạch trung hạn khôi phục, phát triển sản xuất; nâng cấp

công trình, cơ sở hạ tầng kết hợp mục tiêu phòng chống thiên tai, trình cấp thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện. Nội dung chính kế hoạch trung hạn gồm:

- Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp lập kế hoạch sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước bảo đảm an toàn hồ chứa và nguồn nước cho vùng hạ lưu; kiên cố hóa kênh mương; tái định cư và di dời người dân ra khỏi vùng nguy hiểm của thiên tai; khơi thông dòng chảy bảo đảm thoát lũ cho vùng ngập úng; cải tạo; nâng cao nhận thức của cán bộ, người dân về PCTT, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Phòng Quản lý đô thị quản lý quy hoạch khu dân cư, phát triển đô thị phải bảo đảm an toàn phòng chống thiên tai. Lập kế hoạch xây dựng nhà ở an toàn, hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng tránh lũ, bão theo chính sách của Chính phủ; nâng cấp công trình cấp, thoát nước đô thị bảo đảm nhu cầu cấp, thoát nước. Tổ chức thực hiện "Hướng dẫn nhà an toàn theo các cấp bão" của ngành để nhân dân chủ động phòng, tránh bão. Lập kế hoạch xây dựng mới hệ thống cầu, cống bảo đảm kết nối giao thông và tiêu thoát lũ. Đề xuất nâng cấp, mở rộng công trình giao thông bảo đảm nhu cầu phát triển giao thông kết hợp phòng chống thiên tai. Lập kế hoạch nâng cấp hệ thống điện, thiết bị bảo đảm cung cấp điện an toàn.

- Phòng Văn hóa và Thông tin lập kế hoạch nâng cấp hệ thống, trang thiết bị bưu chính, viễn thông bảo đảm thông tin liên lạc. Trang bị, bảo dưỡng mạng thông tin chuyên dùng để phục vụ thông tin chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai. Có kế hoạch phối hợp sử dụng hệ thống thông tin nội bộ của lực lượng vũ trang trên địa bàn thành phố.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì xây dựng kế hoạch quản lý môi trường: đất đai, nước mặt, nước ngầm. Có kế hoạch đào tạo, tập huấn về quản lý đất đai, nguồn nước cho cán bộ các phường, xã.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo có kế hoạch nâng cấp, kiên cố hóa trường học.

- Phòng Y tế có kế hoạch dự trữ vật tư thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh, xử lý môi trường ô nhiễm trong phòng chống thiên tai.

- UBND các phường, xã lập kế hoạch sửa chữa, nâng cấp công trình phòng chống thiên tai trên địa bàn: thủy lợi, giao thông, trạm y tế, trường học kết …. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai các nhiệm vụ, chương trình, dự án trọng tâm trên địa bàn.

- Ban Chỉ huy Quân sự thành phố, Công an thành phố lập kế hoạch sửa chữa, nâng cấp cơ sở huấn luyện, kho tàng, mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ an ninh quốc phòng kết hợp phòng tránh thiên tai và TKCN. Có kế hoạch đào tạo, tập huấn, diễn tập cho cán bộ, chiến sĩ nhằm tăng cường khả năng tự vệ và ứng cứu trong thiên tai.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã lập kế hoạch trung hạn tái thiết sau thiên tai (giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025) gửi về UBND thành phố, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN thành phố để rà

soát, điều chỉnh Kế hoạch Phòng chống thiên tai thành phố giai đoạn 2021- 2025 phù hợp với thực tiễn.

CHƯƠNG VII
NGUỒN LỰC VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Nguồn lực thực hiện

Vốn bổ sung có mục tiêu của ngân sách tỉnh cho thành phố; vốn đầu tư trong cân đối ngân sách của thành phố, xã.

Nguồn kinh phí từ Quỹ Phòng, chống thiên tai.

Vốn từ nguồn trái phiếu Chính phủ.

Nguồn kinh phí từ các cơ quan, đơn vị mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị theo phương châm "04 tại chỗ".

Nguồn chi thường xuyên cho công tác lập quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của thành phố, xã

Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật gồm:

- Nguồn kinh phí của các tổ chức, cá nhân đóng góp do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố huy động, hỗ trợ gia đình có người chết, người bị thương để mai táng, điều trị; nhà sập, nhà bị hư hỏng nặng để xây cất lại; cứu trợ lương thực, nhu yếu phẩm thiết yếu, hỗ trợ sinh kế nhằm ổn định cuộc sống người dân.

- Vốn đầu tư từ khối tư nhân và khuyến khích người dân đầu tư nâng cấp nhà ở bảo đảm an toàn với thiên tai: Theo chính sách trong hỗ trợ đầu tư, vay vốn của chương trình, dự án.

2. Tiến độ thực hiện

Tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên trên cơ sở kế hoạch hàng năm và kế hoạch đầu tư công trung hạn.

CHƯƠNG VIII
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

1. Xây dựng kế hoạch tài chính

Các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã xây dựng dự toán kinh phí vật tư, nguyên liệu, mua sắm trang thiết bị và khoản chi theo phương án PCTT-TKCN hàng năm của các cơ quan, đơn vị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Phòng Tài chính – Kế hoạch tổng hợp, đề xuất, cân đối nguồn vốn tham mưu UBND thành phố thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án được duyệt.

2. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch

Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Quản lý đô thị lồng ghép nội dung Phòng chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025. Quá trình thực hiện cần đảm bảo các nhiệm vụ, chương trình, dự án trong Kế hoạch PCTT giai đoạn 2021-2025 được lồng ghép vào quy hoạch, kế hoạch của các cơ quan, đơn vị; lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của UBND các phường, xã.

Phòng Kinh tế là Văn phòng Thường trực của Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã thực hiện kế hoạch. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã thực hiện kế hoạch; tổ chức rà soát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch hàng năm.

Các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã đóng vai trò là chủ trì hoặc phối hợp thực hiện như đã xác định trong Phụ lục.

3. Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch

a) Báo cáo đột xuất: Các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã khi triển khai các hoạt động phi công trình, công trình theo kế hoạch gặp khó khăn về nhân lực, tài chính phải báo cáo đột xuất về UBND thành phố, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố để kịp thời xử lý. Trong báo cáo đột xuất nêu tóm tắt sự việc, những khó khăn, trở ngại cần giải quyết.

b) Báo cáo định kỳ: 03 tháng một lần vào ngày 15 của tháng cuối quý các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã báo cáo định kỳ các hoạt động phi công trình, công trình theo kế hoạch về UBND thành phố, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố. Trong báo cáo định kỳ nêu rõ kết quả đạt được, những khó khăn và tồn tại cần giải quyết.

Cuối năm vào ngày 15/12 các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã báo cáo kết quả thực hiện các nội dung theo kế hoạch PCTT về UBND thành phố, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố. Trong báo cáo cuối năm cần nêu rõ tình hình thiên tai ở địa phương, ảnh hưởng của thiên tai đến lĩnh vực quản lý của các cơ quan, đơn vị; công tác triển khai hoạt động PCTT theo kế hoạch; những thuận lợi, khó khăn, bài học kinh nghiệm và những kiến nghị cần quan tâm, giải quyết.

Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã, Phòng Kinh tế - Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố tổng hợp, báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch PCTT về UBND thành phố, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN tỉnh.

4. Rà soát, đánh giá, cập nhật Kế hoạch

Để triển khai thực hiện Kế hoạch có hiệu quả, việc theo dõi, giám sát và đánh giá trong quá trình thực hiện là rất cần thiết. UBND các phường, xã, các cơ quan, đơn vị phân công cán bộ chuyên trách giám sát, đánh giá, báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án trong kế hoạch được giao định kỳ 03 tháng / 01 lần và cuối năm. Báo cáo gửi về Phòng Kinh tế - Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố.

Trên cơ sở báo cáo đánh giá của UBND các phường, xã, các cơ quan, đơn vị, Phòng Kinh tế rà soát nội dung, tiến độ thực hiện kế hoạch PCTT giai đoạn 2021-2025, tiến hành điều chỉnh, cập nhật kế hoạch hàng năm phù hợp với tình hình thực tiễn, báo cáo UBND thành phố xem xét, phê duyệt.

Phòng Kinh tế chủ trì tổ chức đánh giá định kỳ hàng năm việc thực hiện Kế hoạch PCTT thành phố. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc

trong triển khai thực hiện, bài học kinh nghiệm và kiến nghị UBND thành phố điều chỉnh nội dung, giải pháp thực hiện.

5. Tổ chức thực hiện

Căn cứ Kế hoạch Phòng, chống thiên tai giai đoạn 2021-2025 các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, UBND các phường, xã khẩn trương tiến hành rà soát, bổ sung Phương án PCTT-TKCN của đơn vị mình; lồng ghép các nhiệm vụ, chương trình, dự án được giao vào kế hoạch của cơ quan, đơn vị, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.

Các cơ quan, doanh nghiệp đóng trên địa bàn cần chủ động xây dựng kế hoạch PCTT-TKCN theo chu kỳ 5 năm theo lĩnh vực quản lý phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương; phối hợp tích cực với các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã trong công tác phòng chống giảm nhẹ thiên tai.

Giao Phòng Kinh tế - Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT-TKCN thành phố tổ chức kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã, các đoàn thể, tổ chức kinh tế, xã hội và cá nhân liên quan trên địa bàn thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này và báo cáo định kỳ theo quy định.